

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1: Con sông dài nhất Châu Á là:

- a. A Mua b. Sông Hằng c. Mê Kông. d. Trường Giang

Câu 2: Ở Châu Á khu vực có hệ thống sông chảy theo hướng từ Nam lên Bắc là:

- a. Đông Nam Á b. Tây Nam Á c. Trung Á. d. Bắc Á

Câu 3: Hướng gió chính vào mùa đông ở Châu Á là:

- a. Tây Bắc b. Đông Nam c. Tây Nam d. Đông Bắc.

Câu 4: Nơi có mật độ dân số đông (trên 100 người/km²) ở châu Á thường là:

- a. Nơi có khí hậu giá lạnh. b. Nơi có điều kiện tự nhiên và kinh tế thuận lợi
c. Nơi có diện tích lớn. d. Nơi có địa hình hiểm trở

Câu 5: Quốc gia nào sau đây không được coi là nước công nghiệp mới?

- a. Hàn Quốc b. Đài Loan c. Thái Lan d. Xing-ga-po.

Câu 6: Những nước nào sau đây sản xuất nhiều lương thực nhất thế giới?

- a. Thái Lan, Việt Nam b. Trung Quốc, Ấn Độ
c. Nga, Mông Cổ d. Nhật Bản, Ma-lai-xi-a.

Câu 7: Khu vực Tây Nam Á nằm trong kiểu khí hậu nào?

- a. Nhiệt đới khô b. Cận nhiệt c. Ôn đới d. Nhiệt đới gió mùa.

Câu 8: Loại gió ảnh hưởng sâu sắc đến sản xuất khu vực Nam Á là:

- a. Tín phong Đông Bắc b. Gió mùa Tây Nam
c. Gió Đông Nam d. Gió mùa Đông Bắc.

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Tây Nam Á có đặc điểm vị trí địa lý như thế nào? Các dạng địa hình chủ yếu của Tây Nam Á phân bố như thế nào?

Câu 2: Cho bảng số liệu sau:

Diện tích và dân số một số khu vực của châu Á năm 2017

Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)
Đông Á	11762	1625
Nam Á	4489	1885
Đông Nam Á	4495	644
Trung Á	4002	71
Tây Nam Á	7016	269

Nguồn: Tài liệu cập nhật một số thông tin SGK Địa Lý-NXB giáo dục

1. Tính mật độ dân số một số khu vực của châu Á.

2. Nhận xét và giải thích về mật độ dân cư của các quốc gia khu vực Nam Á?

-----Hết-----

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Câu 1: Khu vực có mạng lưới sông ngòi ít phát triển là:

- a. Nam Á b. Đông Á c. Tây Nam Á. d. Đông Nam Á

Câu 2: Chiếm ưu thế ở Châu Á là các kiểu cảnh quan:

- a. Rừng nhiệt đới b. Lục địa và gió mùa
c. Thảo nguyên d. Rừng lá kim.

Câu 3: Hướng gió chính vào mùa hạ ở Châu Á là:

- a. Tây Bắc b. Đông Nam c. Tây Nam d. Đông Bắc.

Câu 4: Khu vực có mật độ dân số thấp nhất trong số những khu vực sau của châu Á là:

- a. Ven Địa Trung Hải b. Ven biển Nhật Bản, Trung Quốc
c. Ven biển Ấn Độ, Việt Nam d. Khu vực Trung Á

Câu 5: Ở châu Á nước nào giàu nhưng nền kinh tế phát triển chưa cao?

- a. Trung Quốc b. Cô-oét c. Thái Lan d. Nhật Bản

Câu 6: Những nước nào sau đây xuất khẩu lương thực (lúa gạo) nhiều nhất thế giới?

- a. Thái Lan, Việt Nam b. Trung Quốc, Ấn Độ
c. Nga, Mông Cổ d. Nhật Bản, Ma-lai-xi-a.

Câu 7: Nước sông khu vực Tây Nam Á được cung cấp từ:

- a. Nước mưa b. Nước ngầm
c. Nước ngầm ra từ trong núi d. Nước băng tuyết tan.

Câu 8: Khu vực Nam Á có khí hậu:

- a. Cận nhiệt đới b. Nhiệt đới khô c. Xích đạo d. Nhiệt đới gió mùa.

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Nam Á có đặc điểm vị trí địa lý như thế nào? Các dạng địa hình chủ yếu của Nam Á phân bố như thế nào?

Câu 2: Cho bảng số liệu sau:

Diện tích và dân số một số khu vực của châu Á năm 2017

Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)
Đông Á	11762	1625
Nam Á	4489	1885
Đông Nam Á	4495	644
Trung Á	4002	71
Tây Nam Á	7016	269

Nguồn: Tài liệu cập nhật một số thông tin SGK Địa Lý-NXB giáo dục

1.Tính mật độ dân số một số khu vực của châu Á.

2.Nhận xét và giải thích về mật độ dân cư của các quốc gia khu vực Tây Nam Á?

-----Hết-----

Câu	Đáp án										Biểu điểm																								
I. Trắc nghiệm (6 điểm)																																			
	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8		Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm																								
	Đáp án	D	D	D	B	C	B	A	B																										
II. Tự luận (4 điểm)																																			
Câu 1 (3 điểm)	* Vị trí địa lí - Nằm ở phía Tây Nam của châu Á. - Tiếp giáp với 3 châu lục: Á – Phi – Âu. - Tiếp giáp nhiều biển: A-ráp, Địa Trung Hải, Biển Đỏ, Biển Đen, biển Caxpi. => Có vị trí chiến lược quan trọng trong phát triển kinh tế.										0,25 0,5 0,5 0,25																								
	* Địa hình chủ yếu là núi và cao nguyên, có 3 miền địa hình: + Phía đông bắc và tây nam: hệ thống núi cao và sơn nguyên. + Ở giữa: đồng bằng Lưỡng Hà, được bồi đắp bởi phù sa của hai sông Ti-grơ và Ơ-phrát. + Phía tây nam: sơn nguyên A-rap										0,5 0,5 0,5																								
Câu 3 (3 điểm)	*Tính mật độ: Mật độ dân số một số khu vực của châu Á năm 2017 <table><tr><th>Khu vực</th><th>Diện tích (nghìn km²)</th><th>Dân số (triệu người)</th><th>Mật độ (Người/km²)</th></tr><tr><td>Đông Á</td><td>11762</td><td>1625</td><td>138</td></tr><tr><td>Nam Á</td><td>4489</td><td>1885</td><td>420</td></tr><tr><td>Đông Nam Á</td><td>4495</td><td>644</td><td>143</td></tr><tr><td>Trung Á</td><td>4002</td><td>71</td><td>18</td></tr><tr><td>Tây Nam Á</td><td>7016</td><td>269</td><td>38</td></tr></table>										Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)	Mật độ (Người/km ²)	Đông Á	11762	1625	138	Nam Á	4489	1885	420	Đông Nam Á	4495	644	143	Trung Á	4002	71	18	Tây Nam Á	7016	269	38	1,5
Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)	Mật độ (Người/km ²)																																
Đông Á	11762	1625	138																																
Nam Á	4489	1885	420																																
Đông Nam Á	4495	644	143																																
Trung Á	4002	71	18																																
Tây Nam Á	7016	269	38																																
	*Nhận xét: - Nam Á có mật độ dân số cao nhất châu Á do: - Có khí hậu nhiệt đới gió mùa, điều kiện tự nhiên nhìn chung thuận lợi. - Có các điều kiện kinh tế xã hội thuận lợi hơn.										0,5 0,5 0,5																								

Câu	Đáp án										Biểu điểm																								
I. Trắc nghiệm (6 điểm)																																			
		Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm																								
		Đáp án	C	B	B	D	C	A	D	D																									
II. Tự luận (4 điểm)																																			
Câu 1 (3 điểm)	* Vị trí địa lí: - Nằm ở phía Nam của châu Á. - Tiếp giáp: + Khu vực Đông Nam Á, khu vực Trung Á, khu vực Tây Nam Á. + Tiếp giáp vịnh Ben-gan, biển Ả-rập, Ấn Độ Dương.										0,5 0,5 0,5																								
	* Địa hình: - 3 miền địa hình khác nhau: + Phía Bắc là hệ thống dãy Hi-ma-lay-a, cao và đồ sộ chạy dọc theo hướng Tây Bắc- Đông Nam. + Phía Nam là sơn nguyên Đê-can, tương đối thấp và bằng phẳng. Hai rìa phía đông và phía tây là dãy Gát Đông và Gát Tây. + Nằm giữa là đồng bằng Ấn- Hằng.										0,5 0,5 0,5																								
Câu 3 (2,5 điểm)	*Tính mật độ: Mật độ dân số một số khu vực của châu Á năm 2017 <table><tr><th>Khu vực</th><th>Diện tích (nghìn km²)</th><th>Dân số (triệu người)</th><th>Mật độ (Người/km²)</th></tr><tr><td>Đông Á</td><td>11762</td><td>1625</td><td>138</td></tr><tr><td>Nam Á</td><td>4489</td><td>1885</td><td>420</td></tr><tr><td>Đông Nam Á</td><td>4495</td><td>644</td><td>143</td></tr><tr><td>Trung Á</td><td>4002</td><td>71</td><td>18</td></tr><tr><td>Tây Nam Á</td><td>7016</td><td>269</td><td>38</td></tr></table>										Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)	Mật độ (Người/km ²)	Đông Á	11762	1625	138	Nam Á	4489	1885	420	Đông Nam Á	4495	644	143	Trung Á	4002	71	18	Tây Nam Á	7016	269	38	1,5
Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số (triệu người)	Mật độ (Người/km ²)																																
Đông Á	11762	1625	138																																
Nam Á	4489	1885	420																																
Đông Nam Á	4495	644	143																																
Trung Á	4002	71	18																																
Tây Nam Á	7016	269	38																																
	- Tây Nam Á có mật độ dân số thấp thứ 2 là do + Điều kiện tự nhiên khô hạn, khắc nghiệt hơn + Điều kiện kinh tế xã hội ít thuận lợi hơn.										0,5 0,5 0,5																								

